

“Đồng hành cùng doanh nghiệp” là một chủ trương lớn của Đảng, Chính phủ; đồng thời cũng là nhiệm vụ quan trọng của các bộ/ngành. Cùng với việc tích cực xây dựng các chính sách tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho phát triển KH&CN, trong thời gian qua, Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) đã triển khai nhiều chương trình nhằm hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng lực nghiên cứu, đổi mới công nghệ, như: Chương trình Nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp Việt Nam đến 2020, Chương trình Hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ của doanh nghiệp (Chương trình 68), Chương trình Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN và tổ chức KH&CN công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, Chương trình Đổi mới công nghệ quốc gia, Chương trình Phát triển thị trường công nghệ Việt Nam đến năm 2020... Cùng với đó là các hình thức hỗ trợ đa dạng khác, huy động vốn từ nhiều nguồn khác nhau như: Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia, Dự án Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo thông qua nghiên cứu, khoa học và công nghệ (FIRST), Chương trình Đổi mới sáng tạo Việt Nam - Phần Lan giai đoạn 2 (IPP2), Đề án Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo Việt Nam đến năm 2025..., trong đó doanh nghiệp luôn là đối tượng “trung tâm”. Hầu hết các chương trình, dự án, đề án này đều đang trong quá trình triển khai, nhưng hiệu quả ban đầu thu được rất tích cực. Đã có hàng chục nghìn lượt doanh nghiệp được hỗ trợ ứng dụng tiến bộ kỹ thuật và đổi mới công nghệ; áp dụng các hệ thống quản lý, mô hình, công cụ cải tiến năng suất và chất lượng; nhiều doanh nghiệp nhỏ, thậm chí “siêu nhỏ” đang phát triển lớn mạnh dựa trên nền tảng là các kết



Thứ trưởng Bộ KH&CN Trần Văn Tùng: Phát triển doanh nghiệp KH&CN là mục tiêu quan trọng.



Hiện nay, yêu cầu phát triển lực lượng doanh nghiệp KH&CN được xem là mục tiêu quan trọng trong Chiến lược phát triển KH&CN giai đoạn 2011-2020 của Đảng và Nhà nước. Theo Quyết định số 418/QĐ-TTg ngày 11/4/2012 của Thủ tướng Chính phủ, đến năm 2020 sẽ hình thành 5.000 doanh nghiệp KH&CN trong cả nước.

Hướng tới mục tiêu trên, Bộ KH&CN đã chỉ đạo Cục Phát triển thị trường và Doanh nghiệp KH&CN phối hợp cùng các đơn vị trong và ngoài Bộ, các Sở KH&CN xử lý, tháo gỡ khó khăn, tạo môi trường phát triển thuận lợi cho doanh nghiệp KH&CN trong nhiều lĩnh vực như: Đăng ký chứng nhận, thuế thu nhập doanh nghiệp, miễn giảm tiền thuê đất và mặt nước, tín dụng đầu tư... Trong thời gian qua, Bộ đã chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tích cực phối hợp với các địa phương trong công tác tuyên truyền, tập huấn chính sách, pháp luật về doanh nghiệp KH&CN để các chính sách này được triển khai kịp thời và triệt để, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp. Quốc hội cũng đã thông qua Luật Chuyển giao công nghệ sửa đổi với nhiều chính sách mới nhằm đáp ứng kịp thời các yêu cầu thực tiễn cũng như tạo môi trường pháp lý thuận lợi thúc đẩy hoạt động chuyển giao, đổi mới công nghệ, lành mạnh hóa môi trường đầu tư kinh doanh ở Việt Nam. Từ đó thúc đẩy, tạo môi trường thuận lợi để các doanh nghiệp nói chung và doanh nghiệp KH&CN nói riêng phát triển. Hiện tại, Bộ KH&CN cũng đang hoàn thiện Nghị định về doanh nghiệp KH&CN với nhiều điểm mới, đặt lợi ích của doanh nghiệp KH&CN lên hàng đầu.

Trong thời gian tới, Bộ KH&CN sẽ phối hợp chặt chẽ với UBND các tỉnh/thành phố trong việc triển khai các chính sách mới và cải cách mạnh mẽ các thủ tục hành chính, hỗ trợ doanh nghiệp KH&CN, doanh nghiệp có tiềm năng trở thành doanh nghiệp KH&CN nhanh chóng tiếp cận công nghệ mới, hấp thu và nâng cao trình độ công nghệ, đổi mới và thúc đẩy chuyển giao công nghệ, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế, xã hội của các tỉnh/thành phố cũng như của đất nước. Mong rằng trong thời gian tới, đất nước sẽ có nhiều hơn các doanh nghiệp KH&CN lớn mạnh như Tosy (đã đăng ký bảo hộ tại 21 nước trên thế giới, sản phẩm có mặt tại thị trường châu Á, châu Âu và châu Mỹ) hay Công ty CP Dược phẩm Hanvet đã xuất khẩu sản phẩm cho gần 20 nước trên thế giới... Đó sẽ là những minh chứng tốt nhất cho sự cố gắng của tất cả chúng ta ngày hôm nay.

quả R&D được hỗ trợ bởi các chương trình, dự án do Bộ KH&CN quản lý. Hàng trăm doanh nghiệp KH&CN được hình thành từ các chương trình ươm tạo triển khai trên toàn quốc. Một hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo đang lan tỏa và phát triển bền vững. Có thể nói, hầu hết các doanh nghiệp trên toàn quốc đều đang được hưởng lợi trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua các chính sách mới, các hệ thống hỗ trợ do Bộ KH&CN triển khai. Mặc dù chặng đường phía trước còn nhiều khó khăn, song niềm tin vào sức mạnh của KH&CN đang ngày một lớn mạnh và lan tỏa.

Trong không khí của những ngày đầu năm mới, Lãnh đạo Bộ KH&CN, đại diện các doanh nghiệp... đã chia sẻ với Tạp chí về những nhận định, dự định, những cảm nhận về sự thay đổi khi tham gia các chương trình, dự án hỗ trợ KH&CN và niềm tin vào những thành quả lớn lao hơn khi gắn sự phát triển với KH&CN.

Ông Trương Đức Tùng - Phó Tổng giám đốc Công ty Trí Nam: Chúng tôi đã được hỗ trợ không chỉ kinh phí mà cả niềm tin.



Doanh nghiệp của chúng tôi hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin. Như mọi người đã biết, thế giới công nghệ đang thay đổi vô cùng nhanh chóng, sự thay đổi này càng đặc biệt nhanh trong lĩnh vực công nghệ thông tin. Khi nhận được sự đồng ý hỗ trợ của FIRST cho Dự án Xây dựng hệ thống quản lý công việc, chúng tôi rất mừng vì đây là cơ hội giúp rút ngắn quá trình nghiên cứu, sớm đưa được sản phẩm ra thị trường.

Dự án của chúng tôi được FIRST hỗ trợ khoảng 70% kinh phí, thực hiện trong vòng 16 tháng. Đây là khoản hỗ trợ lớn về mặt tài chính, song không chỉ dừng lại ở đó, FIRST đã hỗ trợ chúng tôi rất nhiều vấn đề khác. Ngay trong vòng phỏng vấn, các chuyên gia tư vấn của FIRST đã đưa ra các góp ý giúp chúng tôi định hướng sản phẩm, lộ trình cung cấp phù hợp với yêu cầu thị trường, để được thị trường đón nhận hơn. Trong quá trình thực hiện, FIRST đã hỗ trợ chúng tôi thuê được các chuyên gia giỏi phối hợp nghiên cứu hoàn thiện giải pháp và đào tạo nhân lực. Đây là sự hỗ trợ mang tính bền vững, giúp ích cho Công ty về lâu dài. Bên cạnh đó, chúng tôi còn được hỗ trợ trong việc bảo hộ thương hiệu và sở hữu trí tuệ cho sản phẩm; tiếp cận các hệ thống quản lý chất lượng hiện đại...

Sự hỗ trợ toàn diện này đã mang tới cho chúng tôi niềm tin mạnh mẽ vào tương lai của sản phẩm nói riêng và sự phát triển của Công ty nói chung. Trên thực tế, ngay từ khi bắt đầu thương mại hóa phiên bản thử nghiệm, Trí Nam đã có được 2 hợp đồng lớn với EVN và ATK với tổng giá trị gần 3 tỷ đồng.

Ông Vũ Trung Dũng - Phó Tổng giám đốc Công ty CP Sơn Hải Phòng: Chúng tôi đã được tiếp sức trên nhiều chặng đường quan trọng.



Khi các doanh nghiệp thực hiện đổi mới công nghệ thường gặp phải muôn vàn khó khăn về thông tin, đánh giá công nghệ, trình độ chuyên môn, chính sách, pháp lý... Vì vậy, họ rất cần đến sự hỗ trợ của Nhà nước - đó là động lực lớn giúp họ vượt qua khó khăn và những rủi ro trong quá trình đổi mới công nghệ. Công ty Sơn Hải Phòng là một doanh nghiệp nhà nước chuyển đổi sang công ty cổ phần; đã có nhiều kinh nghiệm trong thực hiện các đề tài nghiên cứu, nhưng vẫn lúng túng khi bắt tay vào việc đổi mới công nghệ để bắt kịp thị trường. Năm 2016, chúng tôi là một trong những đơn vị đầu tiên nhận được sự hỗ trợ của Quỹ Đổi mới công nghệ quốc gia thông qua dự án "Hoàn thiện công nghệ và thiết bị sản xuất sơn Alkyd dung môi nước có hàm lượng VOC thấp, công suất 15.000 tấn/năm". Sơn gốc Alkyd là dòng sản phẩm có sản lượng lớn nhất của Công ty, và chúng tôi muốn hướng dòng sản phẩm này ngày càng thân thiện với môi trường hơn để tăng tính cạnh tranh. Hội đồng xét duyệt dự án đã giúp đề ra định hướng, mục tiêu dự án rõ nét hơn và các kết quả của dự án đạt được một cách cụ thể theo

trình tự khoa học. Với sự giúp đỡ của Quỹ, dự án đã được thực hiện theo đúng kế hoạch với kết quả hết sức khả quan, hệ thống thiết bị sau khi được đổi mới và hiệu chỉnh đã hoạt động rất tốt, phù hợp với mục tiêu của dự án. Chúng tôi đã mua được những nguyên liệu và thiết bị đặc thù kiểm tra chất lượng sản phẩm; đã đào tạo và nâng cao trình độ cho đội ngũ công nhân và kỹ sư chuyên sâu về sản xuất chất tạo màng và công nghệ sản xuất sơn Alkyd dung môi nước. Chúng tôi tin tưởng việc thực hiện dự án sẽ giúp Công ty tạo được dòng sản phẩm mới thân thiện môi trường, bảo vệ sức khỏe người sử dụng do thay thế được 30% dung môi trong sơn bằng nước.

Trong quá trình hình thành và phát triển, chúng tôi đã nhận được sự hỗ trợ nhiều lần từ các cơ quan quản lý khoa học trung ương và địa phương thông qua các chương trình, đề tài KH&CN. Mỗi sự hỗ trợ đều rất quan trọng và đúng lúc, giúp chúng tôi có những bước ngoặt để phát triển ngày một vững mạnh hơn.

Ông Nguyễn Hồng Phong - Giám đốc Công ty TNHH Sản xuất và thương mại Hoàng Long Vina: Mong muốn việc sử dụng Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp dễ dàng hơn.



Hoàng Long Vina vừa trở thành 1 trong 2 doanh nghiệp KH&CN đầu tiên của tỉnh Phú Yên. Sản phẩm chính của chúng tôi là các loại phân bón dùng trong nông nghiệp. Trong những năm gần đây, Nhà nước đã có nhiều chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào phát triển KH&CN, đặt hàng doanh nghiệp để cho ra đời các sản phẩm phục vụ thiết thực đời sống xã hội. Do đó, chúng tôi đã mạnh dạn bổ sung nhân sự, đăng ký thực hiện một số nhiệm vụ KH&CN như: “Nghiên cứu sản xuất phân bón NPK một hạt sử dụng cho cây trồng bằng kỹ thuật tạo hạt dạng tháp cao phục vụ phát triển nông nghiệp bền vững”, “Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sản xuất phân bón NPK nhả chậm theo chu kỳ tăng trưởng của cây trồng”... Các kết quả của những nghiên cứu này chính là tiền đề quan trọng để Công ty nâng cao chất lượng sản phẩm, xây dựng được hình ảnh, thương hiệu phân bón Agrilon, tạo niềm tin với người sử dụng, mang lại hiệu quả kinh tế cho Công ty.

Chúng tôi nhận thấy, các chính sách của Nhà nước đã có nhiều thay đổi, hướng đến hỗ trợ doanh nghiệp ứng dụng và phát triển KH&CN, bản thân chúng tôi đang hưởng lợi và phát triển nhờ những chính sách mới này. Tuy nhiên vẫn còn một số vấn đề chúng tôi mong muốn được tiếp tục hỗ trợ, tháo gỡ. Điển hình là việc trích lập và sử dụng Quỹ Phát triển KH&CN trong doanh nghiệp. Mới đây, Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BKHCN-BTC được ban hành đã có hướng dẫn nội dung chi và quản lý Quỹ Phát triển KH&CN của doanh nghiệp nhưng khi áp dụng thực tế chúng tôi thấy còn khá nhiều lúng túng, sinh ra tâm lý “ngại” vì thấy thủ tục kiểm soát chi quá chặt chẽ. Nên chăng các thủ tục này cần đơn giản hơn nữa vì Quỹ chủ yếu được dùng cho đổi mới công nghệ và hoạt động nghiên cứu, nếu không có Quỹ, doanh nghiệp vẫn chủ động làm những việc này vì đó là nhu cầu của chính họ.

Ông Lê Văn Ninh - Phó Tổng giám đốc Công ty CP Dược - Vật tư y tế Thanh Hóa (Thephaco): Chương trình 592 đã tạo đà cho Thephaco vươn ra thị trường các nước ASEAN.



Hai trong số những sản phẩm truyền thống rất được ưa chuộng của Thephaco là viên hoàn cứng Hydan chữa phong tê thấp và ống uống bổ dưỡng Biofil giúp tăng cường sức khỏe, cải thiện tình trạng căng thẳng, mệt mỏi. Hai sản phẩm này đã được Bộ Y tế đưa vào danh mục các dược phẩm được thanh toán bảo hiểm trên toàn quốc nên nhu cầu sử dụng trong khám chữa bệnh là rất lớn. Tuy nhiên theo thời gian, loại bao bì, dạng bào chế của 2 sản phẩm không còn phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng. Một số khâu trong quy trình sản xuất các dược phẩm này cũng đã trở nên lỗi thời, ảnh hưởng lớn tới năng suất, chất lượng sản phẩm. Do đó, chúng tôi đã đề xuất và được Bộ KH&CN phê duyệt thực hiện dự án “Hoàn thiện quy trình công nghệ sản xuất Biofil và Hydan”, thuộc Chương trình “Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN và tổ chức KH&CN công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm” (Chương trình 592).

Sau 2 năm triển khai dự án, chúng tôi đã nghiên cứu làm chủ và ứng dụng thành công nhiều công nghệ mới, tiên tiến, góp phần tăng năng suất, chất lượng sản phẩm. Cụ thể là: Công nghệ sản xuất và bảo quản cao khô men bia định chuẩn giúp nâng thời gian bảo quản nguyên liệu men bia khô lên hơn 18 tháng, đáp ứng đủ cho nhu cầu sản xuất Biofil, giúp Thephaco chủ động được nguyên liệu khi cần tăng năng suất mà không phải nhập khẩu từ nước ngoài; Công nghệ Blow-Fill-Seal (B/F/S) tự động tạo hình và đóng gói sản phẩm dạng lỏng; Công nghệ tiệt khuẩn dung dịch thuốc Biofil trước khi đóng ống nhựa UHT (Ultra High Temperature) giúp tiêu diệt hầu hết vi khuẩn có hại, giữ lại tối đa dưỡng chất và kéo dài thời gian bảo quản thêm hơn 6 tháng ở điều kiện thường; Công nghệ pha chế sử dụng tá dược phù hợp để giảm hoạt độ nước trong chế phẩm và ức chế quá trình sinh tổng hợp của tế bào vi khuẩn, nấm mốc, giúp hạn chế sử dụng chất bảo quản mà vẫn đảm bảo chất lượng sản phẩm; Công nghệ sản xuất viên nén và viên nang Hydan giúp giảm liều lượng từ 24 viên hoàn cứng xuống còn 2-3 viên nén/viên nang, hạn chế được mùi khó chịu của dược liệu, có thể ứng dụng để sản xuất trên dây chuyền đạt chuẩn GMP-WHO của Thephaco. Kết quả của dự án đã giúp chúng tôi không chỉ nâng cao được năng suất, chất lượng sản phẩm để tiếp tục giữ vững và mở rộng thị trường trong nước mà còn mở ra tiềm năng xuất khẩu lớn cho 2 sản phẩm Hydan và Biofil sang thị trường các nước ASEAN trong thời gian tới.

Ông Đỗ Hoàng Tùng - Sáng lập viên Công ty CP Công nghệ plasma Việt Nam: IPP2 đã thay đổi tư duy và triết lý của chúng tôi.



Sản phẩm chính của Công ty CP Công nghệ plasma Việt Nam là máy phát tia plasma lạnh - PlasmaMed hỗ trợ điều trị vết thương. Môi trường plasma lạnh do máy PlasmaMed tạo ra được thổi trực tiếp vào vết thương giúp diệt khuẩn, giảm viêm và kích thích tăng sinh giúp vết thương mau lành, ít để lại sẹo. Hiện nay, công nghệ plasma lạnh ứng dụng trong điều trị vết thương hở mới chỉ được áp dụng tại một số quốc gia: Đức, Israel, Nga, Việt Nam... Thiết bị này được chúng tôi nghiên cứu và phát triển từ những đề tài KH&CN cấp cơ sở: “Thiết kế, chế tạo nguồn plasma jet phục vụ nghiên cứu plasma y sinh”; “Nghiên cứu khả năng điều trị một số bệnh da liễu bằng plasma lạnh”... Năm 2015, máy phát tia plasma lạnh PlasmaMed dựa trên nguyên lý plasma hồ quang trượt được chế tạo trong khuôn khổ đề tài đã nhận được Bằng bảo hộ độc quyền sáng chế về máy phát tia plasma lạnh ứng dụng trong y sinh.

Đầu năm 2015, chúng tôi được biết về Chương trình IPP2 thông qua một người bạn nên đã gửi thư quan tâm và đến tháng 3/2015 thì gửi đề xuất chính thức. Sau khi được chọn là 1 trong 18 doanh nghiệp khởi nghiệp được hỗ trợ bởi IPP2, ngoài việc được hỗ trợ một phần tài chính, thông qua IPP2 nhóm đã được đào tạo về khởi nghiệp và kinh doanh. Đặc biệt là được sống trong môi trường rất năng động của các startup Việt, được trao đổi học hỏi những người bạn sáng tạo và đầy nhiệt huyết. Có thể nói IPP2 đã thay đổi tư duy và triết lý của chúng tôi, tạo được cho Công ty cũng như bản thân những người sáng lập một mạng lưới phong phú và hữu ích. Sau khi kết thúc tài trợ từ IPP2, chúng tôi tiếp tục đăng ký và nhận được sự tài trợ của FIRST. Từ kinh nghiệm của bản thân, chúng tôi thấy các chương trình hỗ trợ KH&CN của Nhà nước khá đa dạng và hữu ích, song có lẽ do công tác truyền thông chưa tốt nên nhiều người chưa biết đến. Mong rằng trong thời gian tới vấn đề này sẽ được cải thiện.

Ông Đinh Việt Cường - Giám đốc Công ty CP Khoáng sản Thanh Hóa: Một dự án KH&CN không chỉ mang lại thay đổi cho doanh nghiệp mà cả địa phương.



Trong những năm qua, làng nghề đá Đồng Hưng - Nhồi (huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa) phát triển mạnh mẽ. Theo tính toán, hàng năm, làng nghề này tạo công ăn việc làm cho khoảng 5.000 lao động và thu về cho đất nước khoảng 30-50 triệu USD từ hoạt động sản xuất và xuất khẩu đá ốp lát. Tuy nhiên, cùng với thành tựu kinh tế là những hệ lụy đi kèm như ô nhiễm môi trường nước, không khí, đất... từ bột đá thải. Trước thực trạng này, Công ty CP Khoáng sản Thanh Hóa đã đề xuất và được giao thực hiện dự án “Áp dụng giải pháp hữu ích số 904 để sản xuất gạch không nung từ bột đá phế thải trong quá trình sản xuất, chế biến đá ốp lát tại làng nghề đá ốp lát Đồng Sơn, tỉnh Thanh Hóa” thuộc Chương trình 68. Sau hơn 3 năm thực hiện dự án, chúng tôi đã xây dựng được quy trình thu gom, xử lý bột đá để sản xuất gạch không nung theo quy trình công nghệ cải tiến, đã được công bố hợp chuẩn chất lượng. Sản phẩm gạch này đã được cung cấp cho nhiều công trình lớn nhỏ khác nhau trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa như: Khu công nghiệp Nghi Sơn, Khu tổ hợp dịch vụ du lịch và thương mại FLC

Thanh Hóa, các công trình dân sinh, bệnh viện và trường học trên địa bàn tỉnh... Kết quả phản hồi từ phía khách hàng cho thấy, sản phẩm có chất lượng tốt, đồng đều và ổn định về kích thước, có tính chống thấm, cách âm, cách nhiệt tốt; góp phần giảm giá thành công trình từ 30 đến 40%... Bên cạnh đó, dự án đã góp phần tạo thêm công ăn việc làm cho 20-30 lao động phổ thông và 10 cán bộ kỹ thuật.

Thành công của dự án không những tạo cho Công ty chúng tôi thêm một mặt hàng vật liệu mới mà còn giúp khai thác có hiệu quả bột đá thải trong sản xuất công nghiệp, góp phần giải quyết vấn đề ô nhiễm môi trường, khai thác triệt để nguồn nguyên liệu sẵn có của địa phương, mở ra một ngành sản xuất vật liệu mới xanh, sạch, thân thiện với môi trường; đồng thời góp phần đưa các tài sản trí tuệ đóng góp vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội.

Thực hiện: **Minh Nguyệt - Tuấn Hải - Công Thường**